

Số: 09/2023/QĐST- DS

Tp Ninh Bình, ngày 05 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 37/2022/TLST -DS, ngày 20/10/2022.

XÉT THẤY:

Thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A; Trụ sở: quận A, thành phố Hồ Chí Minh; Công ty B; Trụ sở: phường A, quận A, thành phố Hồ Chí Minh là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng A:

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Tiến T– chức vụ: Tổng giám đốc Công ty B.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Bình M– Chức vụ: Phó giám đốc công ty

Công ty đại diện theo ủy quyền lại của Công ty B: Ngân hàng A; Trụ sở: 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Th – chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Tuấn G – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ Miền Bắc - Ngân hàng H.

Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Lê Tuấn G:

+ Ông Trương Chí Th - Chuyên viên Trung tâm xử lý nợ Miền Bắc;

+ Ông Nguyễn Trí Ng - Chuyên viên Trung tâm xử lý nợ Miền Bắc;

Cùng địa chỉ: phường H, quận Th, thành phố Hà Nội;

Bị đơn: anh **Phạm Ngọc P**; sinh năm 1986 và chị **Trần Thị H1**; sinh năm 1990; Cùng địa chỉ: Ngõ 76, đường Đinh Tất Miễn, phố Tân An, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình;

Người đại diện theo ủy quyền của chị Trần Thị H1: ông Phạm Ngọc P sinh năm 1986; địa chỉ: Ngõ 76, đường Đinh Tất Miễn, phố Tân An, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Công ty G, Địa chỉ: phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định. Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Công Th - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Công Th: Bà Ngô Thị Vân A sinh năm 1984; là kế toán trưởng Công ty G

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Theo Hợp đồng tín dụng số 8773/20MB/HDTD ngày 05/6/2020 và Hợp đồng tín dụng số 18497/21MB/HDTD ngày 11/10/2021 ông Phạm Ngọc P và bà Trần Thị H1 còn nợ Ngân hàng A; Ngày 30/3/2023 Ngân hàng A đã ký hợp đồng mua bán nợ số 012.03/2023/HĐMBN/HDB-D&D với Công ty B. Ngân hàng H bán toàn bộ khoản nợ cho Công ty B với số tiền như sau:

Tổng số nợ tính đến ngày 27/4/2023 là: **15.744.365.821 đồng**, bao gồm:

+ Nợ gốc là: 13.482.429.973 đồng;

+ Nợ lãi là: 2.263.935.848 đồng; Trong đó lãi trong hạn là: 2.075.805.875 đồng. Lãi quá hạn là 188.129.973 đồng và tiền lãi phát sinh tính theo Hợp đồng tín dụng sau ngày 27/4/2023.

2.2. Về phương thức trả nợ: Hạn cuối ngày 27/10/2023, Ông Phạm Ngọc P và bà Trần Thị H1 phải trả cho Công ty B số tiền là: **15.744.365.821 đồng**, bao gồm:

+ Nợ gốc là: 13.482.429.973 đồng;

+ Nợ lãi là: 2.263.935.848 đồng; Trong đó lãi trong hạn là: 2.075.805.875 đồng. Lãi quá hạn là 188.129.973 đồng và theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng số 8773/20MB/HDTD ngày 05/6/2020 và Hợp đồng tín dụng số 18497/21MB/HDTD ngày 11/10/2021 từ 27/4/2023 đến thời điểm trả hết nợ theo lộ trình như sau:

Trả tiền nợ gốc thành các đợt cụ thể như sau:

Từ ngày 27/4/2023 đến ngày 27/5/2023: trả cho Ngân hàng số tiền 50.000.000 đồng

Từ Ngày 28/5/2023 đến 27/6/2023: trả cho Ngân hàng số tiền 50.000.000 đồng

Từ Ngày 28/6/2023 đến 27/7/2023: trả cho Ngân hàng số tiền 50.000.000 đồng

Từ Ngày 28/7/2023 đến 27/8/2023: trả cho Ngân hàng số tiền 100.000.000 đồng

Từ Ngày 28/8/2023 đến 27/9/2023: trả cho Ngân hàng số tiền 200.000.000 đồng

Từ Ngày 28/9/2023 đến 27/10/2023: ông Phạm Ngọc P và bà Trần Thị H1 tất toán toàn bộ khoản nợ cho Công ty B.

Toàn bộ tiền ông Phạm Ngọc P và bà Trần Thị H1 trả Công ty B sẽ thu vào tiền gốc. Sau khi thu hết tiền gốc mới được thu vào tiền lãi

Từ ngày 28/4/2023 ông Phạm Ngọc P và bà Trần Thị H1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 8773/20MB/HDTD ngày 05/6/2020 và ngày 11/10/2021 Hợp đồng tín dụng số 18497/21MB/HDTD ngày 11/10/2021 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc cho Công ty B

2.3. Trường hợp ông Phạm Ngọc P và bà Trần Thị H1 vi phạm nghĩa vụ bất cứ một kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên, Công ty B có quyền yêu cầu đề nghị Cơ quan thi hành án phát mãi tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 8773/20MB/HĐBĐ ngày 05/6/2020; theo Thỏa thuận ba bên số 8778/20/TTBB ngày 05/6/2020 giữa Ngân hàng H; ông Phương và Công ty G và ông Phạm Ngọc P và bà Trần Thị H1 để thu hồi nợ cho Công ty B theo quy định pháp luật.

Về tài sản thế chấp: Sau khi ông Phạm Ngọc P và bà Trần Thị H1 trả xong số tiền phải trả, Công ty B có trách nhiệm giải chấp cho ông Phạm Ngọc P và bà Trần Thị H1, toàn bộ các giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán khoản nợ của ông Phạm Ngọc P và bà Trần Thị H1 tại Công ty B. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Phạm Ngọc P và bà Trần Thị H1 vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Công ty B

3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, Công ty B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Ông Phạm Ngọc P và bà Trần Thị H1 phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là **61.872.000 đồng** (Sáu mươi một triệu, tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước. Hoàn trả cho Ngân hàng A số tiền 61.300.000 đồng (Sáu mươi một triệu, ba trăm nghìn đồng), số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0000937 ngày 20/10/2022.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
 - VKSND TP Ninh Bình;
 - Đường sự;
 - Chi cục THADS - TPNB
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Giang Thị Thúy Thu